

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-PT
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Thẩm phán:

Ông Trần T Hải

Bà Phạm Mai Hằng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:** Bà Lê Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Lê Thế M và Lê Thế V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Lê Thế M, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1990 tại tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn NN, xã BA, huyện YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế A và bà Nguyễn Thị Q có vợ là Thang Thị Tố U và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Thế V, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2001 tại tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn NN, xã BA, huyện YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế B và bà Hoàng Thị C; có vợ là Trần Thu H và 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm

giám từ ngày 28/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, còn có các bị cáo *Nghiêm Văn K, Trần Văn T* không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị - Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/9/2024, Trần Văn E đưa cho Nghiêm Văn K 200.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng, K đồng ý rồi sử dụng số điện thoại 0326.052.235 gọi đến số điện thoại 0348.780.885 của Trần Văn T trú tại Thôn PH, xã BD, huyện TY, để hỏi mua ma túy. T đồng ý và hẹn gặp K ở cách nhà T khoảng 200m để giao dịch. Khi gặp nhau K đưa cho T 600.000 đồng, sau đó K đứng đợi T, khi quay lại T đưa cho K 02 đoạn ống hút có chứa ma túy. Khi nhận được ma túy K đi ngược về hướng huyện VY để gặp Trần Văn E, sau khi gặp E, K và E đi đến khu vực bãi rác giáp ranh giữa huyện VY và huyện TY; tại đây K bỏ 01 đoạn ống hút có chứa ma túy ra và cùng với Trần Văn E sử dụng một phần bằng hình thức hít vào cơ thể qua giấy bạc, phần còn lại K gói vào mảnh giấy bạc và cất giấu sau ốp điện thoại và tiếp tục di chuyển theo hướng đi lên huyện VY. Khi đi đến khu vực gác chắn đường ngang thuộc tổ dân phố số 11, thị trấn MA, huyện VY thì bị Công an huyện VY bắt quả tang; thu giữ: trên người K 01 bao thuốc lá nhãn hiệu "THĂNG LONG" bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng được gấp lại, bên trong tờ tiền có 01 đoạn ống nhựa màu trắng loại ống hút được hàn kín hai đầu bằng nhiệt, bên trong ống nhựa có chất bột nén màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đỏ, màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại được gắn ốp nhựa màu đen, bên trong có 01 gói giấy bạc, mở ra bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe VISION biển số 21E1-592.74. Nghiêm Văn K khai nhận toàn bộ số chất bột nén màu trắng nêu trên đều là ma túy, loại Heroine của K mua của Trần Văn T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Văn T, Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO. Tại Cơ quan điều tra T khai nhận: Ngày 25/9/2024, khi K gọi điện hỏi mua ma túy, T đã nhận lời, K đưa cho T 600.000 đồng. Sau khi nhận được tiền T đi xuống khu vực cầu Móc Tôm (thuộc xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái) gặp một người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ và mua của người này 03 đoạn ống loại ống hút bên trong có chứa ma túy, hai đầu được hàn kín bằng nhiệt. Mua được ma túy T quay lại đưa cho K 02 đoạn ống hút có chứa ma túy rồi đi về nhà và một mình sử dụng hết 01 đoạn ống hút chứa ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể qua giấy bạc.

Ngoài lần mua bán trái phép ma túy nêu trên, trước đó vào các ngày 18/9/2024 và ngày 22/9/2024, Nghiêm Văn K còn mua của Lê Thế M và Lê Thế V 02 lần ma túy, mỗi lần 500.000 đồng. Số ma túy mua ngày 18/9/2024, K về

chia nhỏ dùng dần cho bản thân hết; số ma túy mua ngày 22/9/2024, K về bán lại cho Trần Văn E và Nguyễn Văn P cùng sử dụng.

Lê Thế M và Lê Thế V thừa nhận có bán cho Nghiêm Văn K 02 lần ma túy vào các ngày 18/9/2024 và 22/9/2024 mỗi lần bán 500.000 đồng. Ngoài ra Lê Thế M và Lê Thế V còn tự khai nhận bản thân còn bán ma túy cho Trần Văn E, nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn MA, huyện VY, tỉnh Yên Bái và Triệu Văn N, nơi cư trú: Thôn Khe Nhàn, xã Tân Nguyên, huyện YB, tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau:

- Ngày 22/9/2024, bán cho Trần Văn E 03 gói ma túy loại 200.000 đồng/01 gói. Sau khi nhận được tiền từ E, V cầm tiền về và đưa lại cho M.

- Ngày 23/9/2024, bán 02 lần ma túy cho Triệu Văn N mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (trong đó một lần V bán ma túy cho N, một lần M bán ma túy cho N).

- Ngày 26/9/2024, tại khu vực Km27 đường Quốc lộ 70, V tiếp tục bán cho Trần Văn E 03 gói ma túy với giá 600.000 đồng, sau khi nhận tiền, V cầm tiền về và đưa lại cho M.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/9/2024, Lê Thế M bán cho Trần Văn E 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 27/9/2024, Lê Thế M hẹn bán cho Trần Văn E 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi đang đứng đợi E để giao ma túy thì bị Công an huyện VY phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp, kết quả:

Thu giữ trên người Lê Thế M 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, M khai nhận là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ máy màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu đen, bàn phím nổi; 850.000 đồng tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong đó có 400.000 đồng M khai là tiền bán ma túy cho Trần Văn E trước đó.

Thu giữ tại nơi ở của Lê Thế M (nhà bố đẻ của M) tại thôn NB, xã BA, huyện YB, tỉnh Yên Bái: 01 cân điện tử trên nắp có ghi dòng chữ "INSTRUCTION", mở nắp ra bên trong có 01 dao lam, loại dao cạo râu có ghi dòng chữ "CROMA", 01 đoạn ống nhựa màu trắng loại ống hút, trên mặt chiếc cân có bám dính chất bột màu trắng; 01 cân điện tử trên nắp có ghi dòng chữ "POCKET SCALE".

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lê Thế V, kết quả khám xét: Thu giữ trên người Lê Thế V 1.960.000 đồng. Thu giữ tại chỗ ở của Lê Thế V thuộc Thôn NN, xã BA, huyện YB, tỉnh Yên Bái 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ máy màu vàng, màn hình bị vỡ.

Về nguồn gốc ma túy Trần Văn T bán cho Nghiêm Văn K ngày 25/9/2024: T khai nhận mua của 01 người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực cầu Móc Tôm (thuộc xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái).

Về nguồn gốc ma túy Lê Thế M và Lê Thế V bán cho Nghiêm Văn K, Triệu Văn N, Trần Văn E và số ma túy bị thu giữ khi khám xét: Lê Thế M khai nhận mua của Nghiêm Văn X, sinh năm 1968, thường trú tại thôn LG, xã BA, huyện YB, tỉnh Yên Bái sau đó mang về chia nhỏ để sử dụng và cùng với Lê Thế V bán cho những người nghiện ma túy để kiếm lời. Căn cứ lời khai của M ngày 11/02/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét đối với Nghiêm Văn X, tuy nhiên không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra Nghiêm Văn X không thừa nhận bán ma túy cho M và không liên quan đến các hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài lời khai của Lê Thế M không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh X bán trái phép chất ma túy cho M.

Tại bản Kết luận giám định số 581/KL-KTHS ngày 01/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nghiêm Văn K có tổng khối lượng là 0,16 gam (Không phải mười sáu gam).

- 0,09 gam trích từ 0,16 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản kết luận số 607/KL-KTHS ngày 05/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét đối với Lê Thế M có khối lượng là 0,68 gam (Không phải sáu mươi tám gam);

- 0,08 gam trích từ 0,68 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 05/2025/TB-TA ngày 25 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, Nghiêm Văn K, Lê Thế M, Lê Thế V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thế M 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2024.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thế V 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nghiêm Văn K 09 (chín) năm tù, Trần Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/4/2025, các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định.

- Về nội dung: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ nguyên.

* Các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Do bản thân có sử dụng chất ma túy và với mục đích thu lợi nhuận từ việc bán trái phép chất ma túy nên ngày 25/9/2024, Trần Văn T đã bán cho Nghiêm Văn K 02 (hai) gói ma túy, loại Heroine với giá 600.000 đồng; Nghiêm Văn K đã 02 (hai) lần bán ma túy (cụ thể: Ngày 22/9/2024, bán cho 02 người là Trần Văn E và Nguyễn Văn P 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng; ngày 25/9/2024, bán cho Trần Văn T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng); Lê Thế V và Lê Thế M đã 05 lần bán ma túy cho Nghiêm Văn K, Triệu Văn N, Trần Văn E (cụ thể: Ngày 22/9/2024, bán cho Nghiêm Văn K 02 lần mỗi lần 500.000 đồng; ngày 23/9/2024, bán cho Triệu Văn N 01 lần 200.000 đồng; bán cho Trần Văn E 02 lần mỗi lần 600.000 đồng vào các ngày 22/9 và 26/9/2024); riêng Lê Thế M còn bán cho Triệu Văn N 01 lần 200.000 đồng vào

ngày 23/9/2024 và Trần Văn E 01 lần 400.000 đồng vào ngày 27/9/2024.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Thế M và Lê Thế V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nghiêm Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Thế M và Lê Thế V, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn Ki báo; tự nguyện khai nhận những lần bán ma túy trước đó cho Triệu Văn N, Trần Văn E đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình thêm tình tiết mới để chứng M cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù đối với bị cáo Lê Thế M và 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù đối với bị cáo Lê Thế V là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái về áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái về hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Thế M 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Thế V 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2024.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Lê Thế M, Lê Thế V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện VY, tỉnh Yên Bái (4);
- THADS huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo (2);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

